

Số: 1804/QĐ-ĐHSG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử của người học  
tại Trường Đại học Sài Gòn

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-TTg ngày 25/04/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 17/03/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 148/UBND-TC ngày 13/07/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học;

Xét đề nghị của Phòng Công tác Sinh viên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành “Quy định về Quy tắc ứng xử của người học tại Trường Đại học Sài Gòn” và “Nội quy Trường Đại học Sài Gòn”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các đơn vị và người học đang học tập tại Trường Đại học Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- HT, các PHT;
- Lưu: VP, CTSSV.



PGS.TS. Phạm Hoàng Quân

## QUY ĐỊNH

### Về Quy tắc ứng xử của người học tại Trường Đại học Sài Gòn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1807/QĐ-ĐHSG ngày 16 tháng 7 năm 2011  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn)

## CHƯƠNG I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử phù hợp với văn hóa, đạo đức và các quy định của pháp luật dành cho sinh viên và học viên (sau đây gọi chung là người học) học tập tại Trường Đại học Sài Gòn.

#### Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực ứng xử của người học bao gồm những thái độ, ứng xử nên làm và không nên làm nhằm xây dựng tính kỷ cương, nề nếp và môi trường văn hóa trong Nhà trường.

2. Giúp người học nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, định hướng các mối quan hệ theo tính nhân văn; nâng cao khả năng thích nghi với xã hội.

3. Quy tắc ứng xử được ban hành công khai liên quan đến các hoạt động khi học tập, nghiên cứu và quan hệ xã hội.

4. Là cơ sở để Nhà trường giám sát việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và Nhà trường; đồng thời xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong học tập, rèn luyện và các mối quan hệ xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ trong Nhà trường.

5. Xây dựng môi trường học tập lành mạnh và môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, hiệu quả, hướng tới hoàn thiện các phẩm chất đạo đức và nhân cách của người học.

## CHƯƠNG II

### QUY TẮC ỨNG XỬ

#### Điều 3. Trách nhiệm với bản thân và gia đình

1. Sống có trách nhiệm, tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn.

2. Sống có lí tưởng, hoài bão, định hướng (trong khuôn khổ Hiến pháp & Pháp

luật); có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức; rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm.

3. Thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình.

4. Thực hiện tốt những quy định của địa phương tại nơi cư trú.

#### **Điều 4. Ứng xử với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Nhà trường**

1. Kính trọng, ứng xử chuẩn mực với cán bộ, viên chức của Nhà trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự “Tôn sư - Trọng đạo”. Nghiêm cấm sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến, quan điểm, lập trường và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc Trường và với từng cán bộ, giảng viên, nhân viên trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng. Giữ bình tĩnh khi đề nghị thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên Nhà trường giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi tập thể, bản thân.

3. Tích cực hợp tác với thầy cô trong mọi hoạt động giáo dục, đào tạo của Nhà trường. Người học khi nghỉ học, đi muộn phải có lý do chính đáng; Ban cán sự lớp phải báo cáo với thầy cô về sĩ số lớp.

4. Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm “công cụ” tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

5. Dững cảm đấu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân; những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy – trò trong Nhà trường.

6. Mạnh dạn báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường với người học.

#### **Điều 5. Ứng xử trong học tập, rèn luyện**

1. Thực hiện nghiêm túc các Quy chế, Quy định của Nhà trường và các cơ quan, ban ngành liên quan: Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế rèn luyện, Quy định đối với người học nội trú, ngoại trú, Quy định về việc thực hiện nếp sống văn hóa học đường. Tuân thủ nghiêm chỉnh nội quy học đường,... cụ thể như: mặc đồng phục, đeo thẻ sinh viên khi tới trường...

2. Cần tìm hiểu thêm về lịch sử, truyền thống của Nhà trường để biết rõ hơn về môi trường bản thân đang học tập và rèn luyện.

3. Có ý thức tự học, tự giác và tích cực, chủ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức: lắng nghe thầy cô giảng bài, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp,

hoàn thành tốt và đúng thời hạn các bài tập và đề tài được giao... Tích cực vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tế cuộc sống.

4. Trung thực, nghiêm túc trong học tập cũng như khi thi, kiểm tra. Không gian lận trong thi cử dưới mọi hình thức. Trình bày bài thi sạch sẽ, có trách nhiệm để vừa thể hiện sự tôn trọng thầy cô giáo, vừa thể hiện sự tôn trọng kiến thức và tôn trọng chính mình.

5. Trong giờ học, chỉ sử dụng các phương tiện, trang thiết bị như: máy tính, thiết bị di động, thiết bị ghi âm, ghi hình vào mục đích học tập và được sự đồng ý của giảng viên.

6. Tham gia đầy đủ, nhiệt tình mọi hoạt động học tập, hoạt động xã hội và các phong trào thi đua do các tổ chức đoàn thể trong Trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện kỹ năng sống và học tập.

#### **Điều 6. Ứng xử với bạn bè, người học khác trong Trường**

1. Tôn trọng lẫn nhau, lời nói, hành vi, cử chỉ khi diễn đạt phải có văn hóa, sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mực. Không được có những hành vi làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau. Biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mắc sai sót.

2. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

3. Quan hệ bạn bè mật thiết, cởi mở, cảm thông, đoàn kết, động viên và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện chia sẻ trên tinh thần đồng viên nhau tích cực học tập, rèn luyện.

#### **Điều 7. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại trường**

1. Khi có khách đến thăm và làm việc tại Trường, người học phải chào hỏi ứng xử chuẩn mực. Có thái độ hòa nhã, cởi mở, lịch thiệp khi giao tiếp.

2. Nhiệt tình giúp đỡ; hướng dẫn và giải thích rõ ràng, cụ thể trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách cần có sự hỗ trợ.

#### **Điều 8. Ứng xử với cảnh quan, môi trường, tài sản công**

1. Trang phục, diện mạo của người học phải phù hợp với quy định của Nhà trường. Không ăn mặc phản cảm làm xấu đi hình ảnh của bản thân và Nhà trường.

2. Không hút thuốc lá (theo Điều 11, 13 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá); không sử dụng các chất cấm trong trường.

3. Không gây ồn ào, mất trật tự ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng đến khu vực làm việc và học tập của cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học.

4. Giữ gìn và bảo vệ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công.

5. Không ăn uống trong giờ học, phòng học; vứt bỏ rác đúng nơi quy định.

6. Không treo, dán băng rôn, áp phích, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.
7. Có ý thức giữ gìn môi trường sống xung quanh xanh – sạch – đẹp.

### CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Toàn thể người học đang học tập tại Trường đều phải có trách nhiệm thực hiện đúng, đồng thời vận động, nhắc nhở những người học khác thực hiện nghiêm túc các nội dung trong quy định này.

2. Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với lãnh đạo các Phòng, Khoa (có liên quan đến công tác đào tạo) có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn người học thực hiện. Những vấn đề phát sinh trong khi thực hiện sẽ được điều chỉnh, hoàn thiện cho phù hợp với thực tế.

3. Các Phòng, Khoa (có liên quan đến công tác đào tạo) triển khai cho người học thực hiện các quy định nêu trên. Các tổ chức đoàn thể tuyên truyền vận động thành phong trào rộng khắp toàn Trường tạo ra môi trường giáo dục văn minh, hiện đại.

#### Điều 10. Khen thưởng, kỷ luật

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường kịp thời tuyên dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm túc, kỷ luật các cá nhân, đơn vị vi phạm.

2. Kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử là một trong những tiêu chí để đánh giá điểm rèn luyện đối với người học.

#### Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Những trường hợp vi phạm không thuộc phạm vi Quy tắc này ở từng mức độ sẽ được xem xét và xử lý theo pháp luật, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của Trường.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng Công tác Sinh viên để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.



PGS. TS. Phạm Hoàng Quân